

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 176/2020/TLST- VDS ngày 10 tháng 8 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp 2, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau;

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thường trú Xóm 1, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An. Tạm trú tại: Nhà trọ T, đường N, khóm 5, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau toàn bộ yêu cầu về việc thuận tình ly hôn, cụ thể:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T thống nhất xác định không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T phải nộp số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Ngày 10 tháng 8 năm 2020, bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T đã nộp tạm ứng lệ phí số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0002270 được chuyển thu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T thống nhất xác định không tài sản chung, không nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T phải nộp số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Ngày 10 tháng 8 năm 2020, bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T đã nộp tạm ứng lệ phí số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0002270 được chuyển thu.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- UBND xã Q,
- H. L, T.Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phan Thị Thu**